

Bản án số: 147/2018/HS-ST
Ngày: 28/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hồng Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Bà Nguyễn Thị Hà

2- Ông Nguyễn Quang Hiến

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhiên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 146/2018/TLST- HS ngày 16 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 143/2018/QĐXXST-HS ngày 16/11/2018, đối với bị cáo:

G; sinh năm: 1983; đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn Thượng, xã Dương Hà, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: S và bà: M; có vợ là N và 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2009; tiền sự: Không; tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ ngày 02/8/2018 và tạm giam ngày 11/8/2018. “Có mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Đ, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn Cam 3, xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội. “Vắng mặt”.

2. Anh N, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn Thượng, xã Dương Hà, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội. “Vắng mặt”.

3. Ông S, sinh năm 1958; nơi cư trú: Thôn Thượng, xã Dương Hà, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội. “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 01/8/2018, G mua ma túy của một người phụ nữ ở khu vực chùa Dận, Từ Sơn, Bắc Ninh. Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 2/8/2018, khi Giang đang ở nhà tại thôn Thượng, Dương Hà, Gia Lâm, Hà Nội thì có Nguyễn Văn Nguyên gọi điện cho Giang từ số điện thoại 0967716586 đến số của Giang là 0973735543 để hỏi mua 400.000đ ma túy đá, Giang đồng ý và hẹn Nguyên đến khu vực chùa thôn Thượng, Dương Hà, Gia Lâm, Hà Nội để giao dịch mua bán ma túy. Sau đó Giang lấy ra 01 túi ma túy đá để vào trong nắp nhựa màu đen cầm ở tay trái và đi xe máy hiệu Honda Dream BKS 29 N1- 491.93 đến chỗ hẹn để gặp Nguyên, trên đường đi ra khu vực chùa thôn Thượng, Dương Hà, Gia Lâm, Hà Nội thì Giang bị lực lượng Công an kiểm tra bắt giữ cùng vật chứng.

Ngoài ra ngày 28/7/2018, Giang đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Nguyên từ số 0967716586 hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá và hẹn mang đến cổng nhà Nguyên ở thôn Thượng, Dương Hà, Gia Lâm, Hà Nội, Giang đồng ý và lấy 1 túi nilông màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng (là ma túy đá) rồi đi xe máy hiệu Honda Dream BKS 29 N1- 491.93 đến cổng nhà đưa ma túy cho Nguyên và cầm số tiền 200.000 đồng của Nguyên và đi về.

Vật chứng Cơ quan Điều tra thu giữ:

- Thu giữ của G: 01 (một) nắp nhựa màu đen, bên trong có 01 (một) túi nilông màu trắng kích thước khoảng (2 x 2,5) cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu MI cùng sim liên lạc; 01 điện thoại OPPO màn hình cảm ứng màu vàng cùng sim liên lạc; 01 xe máy hiệu Honda Dream, BKS 29 N1 - 491.93 và 01 đăng ký xe máy mang tên G.

- Thu giữ của Nguyễn Văn Nguyên: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia cùng sim liên lạc và số tiền 400.000 đồng.

Theo bản kết luận giám định số 6504/KLGD-PC54, ngày 09/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,484 gam.

Tại bản cáo trạng số 142/CT-VKS-GL ngày 14/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm truy tố bị cáo G về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt: Bị cáo G từ 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng đến 8 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính ngày 02/8/2018.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy ma túy thu giữ của bị cáo.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động MI cùng sim liên lạc, truy thu của bị cáo số tiền 200.000 đồng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia cùng sim liên lạc và 400.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn Nguyên.

Trả lại cho ông S 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream, BKS 29 N1 – 491.93; trả lại bị cáo 01 điện thoại di động OPPO cùng sim liên lạc và 01 đăng ký xe máy mang tên bị cáo.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo G khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại Cơ quan Điều tra, bị cáo đã ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của ông S: Đề nghị HĐXX trả lại cho ông S 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream, BKS 29 N1 - 49193.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo G đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Hồi 15 giờ 30 phút ngày 02/8/2018, tại khu vực thôn Thượng, Dương Hà, Gia Lâm, Hà Nội, G có hành vi cất giấu 0,484 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích bán cho Nguyễn Văn Nguyên để kiếm lợi. Ngoài ra, vào ngày 28/7/2018 G còn bán cho Nguyên 01 túi ma túy đá giá 200.000 đồng tại cổng nhà Nguyên ở Thôn Thượng, Dương Hà, Gia Lâm, Hà Nội. Vì vậy, bị cáo G phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự như Cáo trạng truy tố là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm trật tự quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm nguy hiểm khác, làm ảnh hưởng đến kinh tế, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an địa phương. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo bị cáo ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời góp phần đấu tranh, phòng và chống tội phạm nhất là tội phạm về ma túy.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo G thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành và vật liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 400.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn Nguyên. Xét đây là số tiền dùng vào mục đích mua ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền mà bị cáo bán ma túy cho Nguyên ngày 28/7/2018 được 200.000 đồng liên quan đến hành vi phạm tội nên truy thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với điện thoại di động Nokia cùng sim liên lạc thu giữ của Nguyễn Văn Nguyên và 01 chiếc điện thoại di động MI cùng sim liên lạc thu giữ của bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy vẫn còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với đăng ký xe máy BKS 29 N1 – 491.93 mang tên G và 01 điện thoại di động OPPO không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với chiếc xe máy mà Cơ quan Điều tra thu giữ của bị cáo G là tài sản của ông S, ông S chỉ nhờ bị cáo đứng tên đăng ký. Việc Giang lấy xe máy đi bán ma túy ông S không biết. Do đó, trả lại chiếc xe máy trên cho ông S.

[4] Đối với đối tượng bán ma túy cho G, hiện không xác định được nhân thân nên không có căn cứ xử lý.

[5] Đối với hành vi đi mua ma túy đá mục đích sử dụng của Nguyễn Văn Nguyên và Nguyễn Văn Đoàn vào ngày 02/8/2018 nhưng Nguyên và Đoàn chưa mua được ma túy của G vì Giang bị Cơ quan công an bắt giữ. Quá trình điều tra xác định Nguyên và Đoàn đều dương tính với chất ma túy nên Công an huyện Gia Lâm đã ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Nguyễn Văn Nguyên và Nguyễn Văn Đoàn là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo G phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo G 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày ngày 02/8/2018.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong có chữ ký xác nhận niêm phong của Giám định viên, cán bộ đội CSĐTTP về ma túy - Công an huyện Gia Lâm và G. Bên trong gói niêm phong là 01 nắp nhựa màu đen chứa túi nilông màu trắng đựng ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,447 gam do Phòng PC54 - CATP Hà Nội hoàn lại sau giám định (đã trích mẫu 0,037 gam).

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu MI cùng sim liên lạc; 01 điện thoại Nokia cùng sim liên lạc; số tiền 400.000 đồng; truy thu của bị cáo số tiền 200.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Trả lại cho bị cáo: 01 đăng ký xe máy mang tên G; 01 điện thoại OPPO màn hình cảm ứng màu vàng cùng sim liên lạc.

Trả lại cho ông S 01 xe máy hiệu Honda Dream, BKS 29 N1 - 491.93.

Số vật chứng trên thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 19/11/2018 giữa Công an huyện Gia Lâm và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm và Biên lai thu tiền số 0001545 ngày 22/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo và ông S có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Đ và anh N có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- TAND TP. Hà Nội;
- Sở Tư pháp Hà Nội;
- Công an, VKSND, THADS h: Gia Lâm;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hồng Quang